

Biểu đồ yêu cầu vắc-xin đối với cơ sở chăm sóc trẻ dành cho phụ huynh



Hướng dẫn: Để biết loại vắc-xin yêu cầu đối với cơ sở chăm sóc trẻ, hãy tìm độ tuổi của con quý vị và nhìn vào hàng ngang đó để tìm loại vắc-xin và liều dùng cần thiết. Trẻ phải đáp ứng yêu cầu về khoảng thời gian tối thiểu giữa các liều tiêm và độ tuổi. Vui lòng trao đổi với nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của quý vị hoặc nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc trẻ nếu quý vị có câu hỏi.

	Viêm gan B	DTaP (Bạch hầu, Uốn ván, Ho gà)	Hib (Viêm màng não loại B)	Polio	PCV (Cộng hợp phế cầu khuẩn)	MMR (Sởi, quai bị, rubella)	Varicella (Thủy đậu)
Trước 3 tháng	2 liều	1 liều	1 liều	1 liều	1 liều	Thường không tiêm trước 12 tháng tuổi	Thường không tiêm trước 12 tháng tuổi
Trước 5 tháng	2 liều	2 liều	2 liều	2 liều	2 liều		
Trước 7 tháng	2 liều	3 liều	3 liều	2 liều	3 liều		
Trước 16 tháng	2 liều	3 liều	4 liều	2 liều	4 liều	1 liều	1 liều**
Trước 19 tháng	3 liều	4 liều	4 liều	3 liều	4 liều	1 liều	1 liều**
Trước 7 tuổi hoặc đi mẫu giáo/đi học khi ≥ 4 tuổi***	3 liều	5 liều*	Thường không tiêm cho trẻ từ 5 tuổi trở lên	4 liều*	Thường không tiêm cho trẻ từ 5 tuổi trở lên	2 liều	2 liều**

*Có thể chấp nhận tiêm liều vắc-xin ít hơn liều được liệt kê tùy theo thời điểm tiêm. **Xác minh tiền sử mắc bệnh thủy đậu của nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe cũng được chấp nhận.

*****Trẻ đi học mẫu giáo - lớp 12 phải đáp ứng yêu cầu chủng ngừa đối với cấp lớp ở trường.**

Biểu đồ yêu cầu dành cho Mẫu giáo - lớp 12 và nguồn tài nguyên chủng ngừa bổ sung có trên trang: www.doh.wa.gov/SCCI

Tìm thông tin về các vắc-xin quan trọng khác không yêu cầu đối với các cơ sở chăm sóc trẻ trên trang: www.immunize.org/cdc/schedules.

Để yêu cầu tài liệu này ở định dạng khác, hãy gọi 1-800-525-0127.

Khách hàng khiếm thính hoặc khó nghe, vui lòng gọi 711 (Washington Relay) hoặc gửi email đến civil.rights@doh.wa.gov.